

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Báo cáo số 187/BC-HĐTĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng thẩm định về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24 và Văn bản số 57/CV-TTPTQĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Kon Tum về việc đề nghị phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24 (đã chỉnh sửa, bổ sung);

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 115/TTr-STNMT ngày 04 tháng 5 năm 2024 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24 (sau đây gọi là Dự án) của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Kon Tum (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại Phường Trần Hưng Đạo, xã Hòa Bình, xã Chư Hreng thành phố Kon

Tum, tỉnh Kon Tum với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trách nhiệm các đơn vị liên quan

1. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về: Quy trình thực hiện, đảm bảo thống nhất giữa hồ sơ và thực địa; tính trung thực, đầy đủ, chính xác, hợp lệ, hợp pháp của hồ sơ, tài liệu, số liệu các nội dung liên quan trong hồ sơ trình phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Chủ dự án (t/h);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh (để biết);
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương (t/h);
- UBND thành phố Kon Tum (t/h);
- UBND phường Trần Hưng Đạo (t/h);
- UBND các xã: Hòa Bình, Chư Hreng (t/h);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum (công bố);
- Trang Thông tin điện tử - Sở Tài nguyên và Môi trường (công bố);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN XÂY DỰNG KẾT CẤU HẠ TẦNG, CHÍNH TRANG ĐÔ
THỊ DẠC TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG KẾT NỐI TỪ ĐƯỜNG HỒ
CHÍ MINH ĐI QUỐC LỘ 24

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Xây dựng kết cấu hạ tầng, chính trang đô thị dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24.

- Địa điểm thực hiện dự án: Phường Trần Hưng Đạo, xã Hòa Bình, xã Chư Hreng thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

- Chủ dự án: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Kon Tum.

- Địa chỉ liên hệ: 06 Ngô Thì Nhậm, thành Phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Người đại diện: Bà Đặng Thị Trang - Chức vụ: Giám đốc.

- Điện thoại: 02603 916467

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi dự án: Phường Trần Hưng Đạo, xã Hòa Bình, xã Chư Hreng thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Quy mô, công suất:

+ Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp, giao thông và hạ tầng kỹ thuật.

+ Tổng diện tích đất của dự án 371.656 m², gồm 03 vị trí: Vị trí 1 khoảng 212.089 m² thuộc Phường Trần Hưng Đạo; Vị trí 2 khoảng 85.867 m² thuộc xã Hòa Bình và xã Chư Hreng; Vị trí 3 khoảng 73.700 m² thuộc xã Chư Hreng.

1.3. Công nghệ sản xuất

Dự án Xây dựng kết cấu hạ tầng, chính trang đô thị dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24 không phải dự án sản xuất, do đó không đánh giá công nghệ sản xuất, vận hành của dây chuyền công nghệ.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- San nền: Đảm bảo thoát nước mặt và thoát nước thải sinh hoạt thuận lợi.

- Giao thông: Xây dựng mới các tuyến đường giao thông theo quy hoạch thuộc dự án có chiều dài khoảng 5.614 m. Mặt đường bê tông xi măng và mặt đường bê tông nhựa.

- Thoát nước mặt: Xây dựng hệ thống thoát nước mặt, thu gom vào mạng lưới thoát nước chung.

- Hệ thống cấp điện hoàn chỉnh: Tại các khu quy hoạch xây dựng mới khoảng 05 trạm biến áp.

- Hào kỹ thuật: Xây dựng hào kỹ thuật bằng bê tông cốt thép, có chiều dài khoảng 5.715 m dọc các tuyến đường có vỉa hè.

- Các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác như: Bó vỉa, biển báo hiệu giao thông,...

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường: Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đất đai.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Trong giai đoạn thi công: Nước thải sinh hoạt, nước mưa chảy tràn; bụi, khí thải; chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại; sự cố sạt lở, sụt lún, xói mòn đất, ảnh hưởng đến an toàn giao thông, tác động do giải phóng mặt bằng, hoạt động đổ đất đá thải...

- Trong giai đoạn vận hành: Hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào dự án trong giai đoạn vận hành phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải; nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại; sự cố nứt, sụt lún, hư hỏng nền đường và hệ thống thoát nước, rủi ro sự cố cháy nổ,...

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nước thải

a) Giai đoạn triển khai xây dựng dự án:

- Nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 2,24 m³/ngày đêm. Thành phần nước thải: Chất hữu cơ dễ phân huỷ (như BOD₅, TSS,...) và các vi khuẩn (*E.Coli*, *Coliform*, ...).

- Nước thải thi công: Từ quá trình vệ sinh máy móc thiết bị khoảng 2m³/ngày, thành phần chủ yếu là chất hữu cơ như xi măng, cát, chất lơ lửng,...

- Lưu lượng mưa lớn nhất lên mặt bằng dự án khoảng 219.672 m³/tháng mùa mưa. Thành phần chủ yếu là đất, cát, vật liệu xây dựng, sinh khối thực vật, rác thải sinh hoạt,...

b) Giai đoạn dự án đi vào hoạt động:

- Nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 372 m³/ngày đêm. Thành phần nước thải: Chất hữu cơ dễ phân huỷ (như BOD₅, TSS,...) và các vi khuẩn (*E.Coli*, *Coliform*, ...).

3.1.2. Bụi, khí thải

a) Giai đoạn triển khai xây dựng dự án:

Bụi và khí thải phát sinh chủ yếu trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án như quá trình giải phóng mặt bằng, vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động đào, đắp; hoạt động của các máy móc, thiết bị thi công các hạng mục tại công trường. Thành phần chủ yếu là bụi, CO, NO_x, SO₂,...

b) Giai đoạn dự án đi vào hoạt động:

Khí thải phát sinh chủ yếu do hoạt động của các phương tiện giao thông, mùi hôi từ khu vực chứa rác thải. Thành phần chủ yếu là bụi TSP, khí NO₂, SO₂, CO, HC, NH₃, H₂S...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

- Giai đoạn triển khai xây dựng dự án:

+ Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 17,4 kg/ngày với thành phần chủ yếu là các chất hữu cơ như: Rau củ quả thừa, thức ăn thừa, túi nilon, giấy vụn, chai lọ thực phẩm,...

+ Chất thải rắn xây dựng: Bao bì xi măng, plastic, sắt, thép khoảng 28 kg/ngày; Các loại chất rắn vô cơ như đá, cát, sỏi, bê tông khoảng 52 kg/ngày; Đất đá thải phát sinh khoảng 59.516 m³.

- Giai đoạn hoạt động: Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 2.792 kg/ngày với thành phần chủ yếu là các chất hữu cơ như: Thức ăn thừa, túi nilon, giấy bìa,...

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Giai đoạn triển khai xây dựng dự án: Phát sinh chủ yếu là dầu mỡ, giẻ lau dính dầu mỡ, các loại bao bì, can nhựa chứa dầu mỡ, bóng đèn huỳnh quang,.... khối lượng khoảng 30 kg/tháng.

- Giai đoạn hoạt động: Bóng đèn huỳnh quang thải, pin, ắc quy thải,... với khối lượng khoảng 40 kg/năm.

3.3. Tiếng ồn, độ rung

3.3.1. Giai đoạn triển khai xây dựng dự án:

Chủ yếu là động cơ, hoạt động của các phương tiện vận tải và phương tiện thi công cơ giới gây ra, đặc biệt là máy xúc, ủi, máy trộn bê tông, đầm,.... trong quá trình thi công.

3.3.2. Giai đoạn dự án đi vào hoạt động:

Phát sinh từ các phương tiện giao thông trong khu vực dự án.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

a) Giai đoạn triển khai xây dựng dự án:

- Nước thải sinh hoạt: Bố trí nhà vệ sinh di động tại khu vực lán trại công nhân trong khu vực dự án. Hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý chất thải.

- Nước thải xây dựng: Đối với lượng nước thải từ quá trình vệ sinh dụng cụ được thu gom về hố lắng, thấm đất tự nhiên. Thường xuyên nạo vét hố lắng.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Tạo các rãnh thoát nước xung quanh nhằm hạn chế ảnh hưởng của nước mưa chảy tràn làm rửa trôi nguyên vật liệu, kích thước mương rộng 0,8-1m.

+ Định kỳ, thực hiện nạo vét rãnh thoát nước, khơi thông dòng chảy trước mùa mưa để giảm thiểu tác động của nước mưa chảy tràn cuốn trôi đất, đá.

b) Giai đoạn dự án đi vào hoạt động:

- Nước thải sinh hoạt: Được xử lý bằng bể tự hoại 3 ngăn của mỗi hộ gia đình. Sau khi hệ thống thoát nước thải của thành phố được đầu tư xây dựng hoàn thiện theo quy hoạch nước thải sau khi xử lý bằng bể tự hoại, được thu gom đầu nối với hệ thống thoát nước thải chung của thành phố và đưa về hệ thống xử lý nước thải đô thị.

- Nước mưa chảy tràn: Xây dựng hệ thống thoát nước ngang, thoát nước dọc.

* Yêu cầu bảo vệ môi trường: Xử lý nước thải sinh hoạt đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt. Môi trường nước mặt gần khu vực dự án đảm bảo đạt QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Giải pháp trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu:

+ Chở đúng tải trọng và phủ bạt che kín thùng xe chở vật liệu xây dựng và hạn chế vận chuyển vào giờ cao điểm có mật độ người qua lại cao.

+ Vệ sinh xe đổ nguyên vật liệu đất đắp và đất thải bỏ được vệ sinh trước khi đi ra khỏi phạm vi công trường.

+ Bố trí xe vận chuyển vật liệu ra vào phù hợp để tránh tắc nghẽn giao thông tại tuyến đường của dự án. Bốc dỡ nguyên vật liệu xây dựng phải hợp lý.

+ Khi bốc dỡ nguyên liệu, công nhân được trang bị các phương tiện bảo hộ lao động để hạn chế ảnh hưởng của bụi đến sức khỏe công nhân.

- Các giải pháp giảm thiểu bụi, khí thải trong thi công:

+ Kiểm tra bảo dưỡng động cơ thiết bị đúng định kỳ. Sử dụng nhiên liệu đúng với thiết kế của động cơ để giảm thiểu ô nhiễm.

+ Các phương tiện giao thông hạn chế nổ máy trong thời gian chờ bốc dỡ, các máy móc phải tắt máy khi không sử dụng.

+ Khu vực đường nội bộ thường xuyên được làm vệ sinh và phun nước tưới ẩm.

+ Lập hàng rào che chắn tại các khu vực có giáp với tuyến giao thông chính, khu vực giáp ranh với khu dân cư hiện trạng.

+ Tưới, phun nước lên bề mặt khu vực san lấp và khu vực phá dỡ công trình cũ của dự án 04 lần/ngày nắng.

* Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Đảm bảo QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường trong giai đoạn xây dựng dự án

a) Chất thải rắn sinh hoạt:

- Bố trí thùng đựng rác loại 240 lít có nắp đậy và hợp đồng với đơn vị thu gom xử lý.

- Nâng cao ý thức công nhân trong công tác giữ gìn vệ sinh môi trường, thực hiện tốt quy chế khu vực lán trại.

b) Chất thải rắn xây dựng:

- Đối với xà bần, đất, đá thải từ quá trình xây dựng được thu gom vận chuyển đến bãi thải của dự án.

- Rác thải có thể tái sử dụng lại như sắt thép vụn, bao bì đựng xi măng... thì được thu gom riêng bán phế liệu.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn rắn sinh hoạt trong giai đoạn hoạt động

- Bố trí các thùng chứa rác chung của khu dân cư tuân thủ việc thu gom, phân loại và xử lý chất thải rắn thông thường theo quy định hiện hành.

- Xây dựng nội quy chung, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường cho dân cư trong khu vực.

* Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Chủ dự án thực hiện đầy đủ việc thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý theo quy định về quản lý chất thải rắn đáp ứng các yêu cầu của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.2.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

a) Trong giai đoạn xây dựng dự án

- Bố trí khu vực lưu trữ chất thải nguy hại đảm bảo theo quy định, khu vực có mái che và có nền cao hơn để tránh nước mưa.

- Bố trí thùng đựng rác loại 120 lít có nắp đậy để thu gom.

- Kho chứa phải được che chắn kỹ, tránh bị ướt hay bị rò rỉ ra ngoài.

- Hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng thu gom và xử lý theo đúng quy định.

b) Trong giai đoạn hoạt động

- Tổ chức tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân trong việc quản lý chất thải nguy hại phát sinh. Hướng dẫn phân loại chất thải nguy hại riêng với chất thải rắn sinh hoạt.

- Hướng dẫn người dân tự thu gom, phân loại và bảo quản chất thải nguy hại đồng thời chuyển giao đơn vị có chức năng thu gom, xử lý.

* Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Chủ dự án thực hiện đầy đủ việc thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý theo quy định về quản lý chất thải nguy hại đáp ứng các yêu cầu của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do ô nhiễm tiếng ồn, độ rung

a) Trong giai đoạn xây dựng dự án

- Quản lý, giám sát đối với việc sử dụng thiết bị thi công có độ rung mạnh để hạn chế, tránh tình trạng gây nứt nhà dân, công trình hiện hữu.
- Tuân thủ các quy định về tốc độ di chuyển của phương tiện vận chuyển trên đường bộ và trong khu vực thi công.
- Tuân thủ thời gian thi công và tổ chức thi công hợp lý, tắt những máy móc khi không sử dụng.
- Tránh vận hành các trang thiết bị, máy móc gây ồn lớn vào các giờ cao điểm, nghỉ trưa (*buổi trưa từ 11h đến 13h; ban đêm từ 17h30 đến 6h sáng*).
- Lắp đặt các thiết bị giảm tiếng ồn cho các máy móc có mức ồn cao.
- Trang bị thiết bị chống ồn cho công nhân thi công giảm thiểu tác động tiếng ồn như: Nút tai, bịt tai,...

b) Trong giai đoạn hoạt động

- Các phương tiện vận tải phải được các cơ quan chức năng kiểm định và cho phép lưu hành.
- Thường xuyên kiểm tra, định kỳ bảo trì máy móc để đảm bảo thiết bị luôn ở trong tình trạng hoạt động tốt.

* Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Bảo đảm đạt QCVN 26:2010/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn hiện hành khác.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất và hỗ trợ đào tạo nghề đã đề xuất; thực hiện tái định cư tại chỗ cho các hộ phải di dời nhà ở đã nêu trong phương án bồi thường, hỗ trợ và chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Trước khi thi công các hạng mục công trình của dự án, chủ đầu tư kết hợp với đơn vị thi công làm lưới chắn chuyên dụng xung quanh công trình để giảm thiểu bụi và các tác động tiếng ồn đến khu vực nhà dân.

- Tại khu vực công trường bố trí các loại biển báo, biểu hiện an toàn giao thông.

- Trang bị các phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân. Kiểm tra, sửa chữa kịp thời các hư hỏng của phương tiện vận chuyển.

- Cam kết khắc phục sửa chữa hư hỏng đường giao thông để đảm bảo việc đi lại cho người dân.

- Phối hợp với chính quyền địa phương để kiểm soát an ninh trong khu vực, tránh mâu thuẫn xảy ra giữa công nhân và người dân địa phương.

4.5. Công trình, biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường

4.5.1. Trong giai đoạn xây dựng:

- Sự cố sụt, lún đất: Cần thăm dò sơ bộ trước khi đào đất, sử dụng chủng loại máy phù hợp; thực hiện san lấp đồng bộ, gia cố nền móng theo đúng quy trình kỹ thuật; khi san mặt bằng phải có biện pháp tiêu thoát nước.

- Sự cố tai nạn lao động: Xây dựng nội quy làm việc tại công trường; giám sát kiểm tra các thiết bị máy móc, thiết bị; lắp đặt biển chỉ dẫn, cảnh báo nguy hiểm các khu vực đang thi công, máy móc hoặc các hạng mục có thể gây nguy hiểm; xây dựng kế hoạch thi công hợp lý; trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân.

- Sự cố cháy nổ: Lập phương án phòng cháy chữa cháy, tuân thủ các phương án phòng cháy chữa cháy; tại các khu vực lưu chứa nhiên liệu, trang bị đầy đủ các thiết bị thiết bị báo cháy và hệ thống bình chữa cháy, cát cứu hỏa.

- Sự cố giao thông: Bố trí thời gian vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu phù hợp; xe vận chuyển đúng trọng tải, đi đúng tốc độ cho phép; lắp đặt các biển báo, biển cấm để thông báo cho người dân biết, tránh đi vào khu vực thi công gây nguy hiểm.

4.5.2. Trong giai đoạn hoạt động:

- Sự cố cháy nổ: Các thiết bị điện phải được duy trì ở điều kiện an toàn, ngăn ngừa khả năng phát tia lửa điện của các thiết bị, dụng cụ điện.

- Sự cố thiên tai: Định kỳ kiểm tra, giám sát hệ thống mương thoát, gia cố bờ mương rãnh khi có dấu hiệu không đảm bảo an toàn; định kỳ khơi thông dòng chảy các hệ thống thoát nước tại khu vực.

- Sự cố lây lan dịch bệnh: Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tuyên truyền, nâng cao ý thức tự bảo vệ của người dân, tránh các nguồn lây lan dịch ra cộng đồng.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

Nội dung quan trắc	Điểm quan trắc	Thông số quan trắc	Tần suất quan trắc	QCVN/TCVN
Giai đoạn thi công xây dựng				
Không khí	- Tại khu vực lán trại thi công của dự án tại vị trí 1 - Tại trung tâm khu vực thi công của dự án vị trí 2 - Tại trung tâm khu vực thi công của dự án vị trí 3	Nhiệt độ, độ ẩm, bụi, tiếng ồn, CO, NO ₂ , SO ₂	6 tháng/lần	QCVN 05:2023/BTNMT QCVN 26:2010/BTNMT QCVN 27:2010/BTNMT
Nước mặt	- Suối tại vị trí 1	pH, SS, BOD ₅ , COD, dầu mỡ khoáng, NH ₄ ⁺ theo N, tổng Phốt pho (theo P), Coliform.	6 tháng/lần	QCVN 08:2023/BTNMT

Nội dung quan trắc	Điểm quan trắc	Thông số quan trắc	Tần suất quan trắc	QCVN/TCVN
Giám sát khác	- Giám sát chất thải rắn xây dựng - Giám sát chất thải rắn sinh hoạt - Giám sát chất thải nguy hại	Thành phần, khối lượng	Thường xuyên trong tuần	-
Trong giai đoạn vận hành				
Không khí	- Tại vị trí 1 thuộc khu vực dự án - Tại vị trí 2 thuộc khu vực dự án - Tại vị trí 3 thuộc khu vực dự án	Nhiệt độ, độ ẩm, bụi, tiếng ồn, CO, NO ₂ , SO ₂ .	6 tháng/lần	QCVN 05:2023/BTNMT QCVN 26:2010/BTNMT QCVN 27:2010/BTNMT
Nước mặt	- Suối chảy qua tại vị trí 1	pH, SS, BOD ₅ , COD, dầu mỡ khoáng, NH ₄ ⁺ theo N, tổng Phốt pho (theo P), Coliform.	6 tháng/lần	QCVN 08:2023/BTNMT
Giám sát khác	- Giám sát chất thải rắn sinh hoạt - Giám sát chất thải nguy hại - Giám sát sạt lở, xói mòn đất	Thành phần, khối lượng	Thường xuyên trong tuần	-

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường

- Trong quá trình triển khai xây dựng và hoạt động của dự án yêu cầu Chủ dự án thực hiện nghiêm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Luật Khoáng sản, Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước, Luật Đa dạng sinh học, Luật Lâm nghiệp, Luật Xây dựng, Pháp luật về phòng chống thiên tai... và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện các quy định về an toàn trong thi công và phòng chống cháy nổ, lập Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường trong thi công, vận hành công trình và đảm bảo ứng phó kịp thời các sự cố xảy ra. Trong quá trình thực hiện dự án, nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động của dự án; tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý về môi trường cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan nơi có dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

- Trong quá trình thi công xây dựng công trình nếu có nhu cầu thu hồi khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất của dự án đầu tư xây dựng công trình để phục vụ thi công công trình thì lập thủ tục đề nghị thu hồi khoáng sản trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định. Nghiêm cấm mọi hành vi khai thác, sử dụng khoáng sản trái phép để phục vụ thi công công trình.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành; bảo đảm kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị đã tham vấn và những yêu cầu của người dân tại Biên bản họp tham vấn cộng đồng dân cư đính kèm Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án./.
